

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại;

Căn cứ Thông tư số 37/2025/TT-BCT ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về công thương thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 43/2025/TT-BCT ngày 04 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về kỹ thuật an toàn trong khai thác khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 22/TTr-SCT ngày 05 tháng 8 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ.

1. Nội dung được ủy quyền: Theo phụ lục đính kèm Quyết định.

2. Thời hạn ủy quyền: Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành cho đến khi có quyết định khác thay thế, hoặc trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Giám đốc Sở Công Thương:

1. Thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền và chịu trách nhiệm trước pháp luật và Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền tại Điều 1 của Quyết định này.

2. Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền định kỳ 6 tháng hoặc khi có yêu cầu.

Điều 3. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành:

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH

Trần Duy Đông

DANH MỤC
Các nhiệm vụ trong lĩnh vực Công nghiệp và Thương mại ủy quyền cho
Giám đốc Sở Công Thương thực hiện thuộc thẩm quyền
của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ
(Kèm theo Quyết định số: 634/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2025 của
Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ)

STT	NỘI DUNG ỦY QUYỀN	Căn cứ
I	Về hóa chất	
1	Tổ chức cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất quy định tại khoản 4 Điều 14 Luật Hóa chất	Khoản 1 Điều 7 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
2	Cấp, cấp lại, cấp điều chỉnh, thu hồi Giấy phép sản xuất hóa chất Bảng 1 quy định tại khoản 1, điểm c, d khoản 3, điểm c khoản 4 Điều 11 và điểm b khoản 2 Điều 36 Nghị định số 33/2024/NĐ-CP	Khoản 1 Điều 8, khoản 1, 6 Điều 9 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
3	Cấp, cấp lại, cấp điều chỉnh, gia hạn, thu hồi Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất Bảng 1 quy định tại khoản 1, điểm c, đ khoản 3, điểm c khoản 4, điểm d khoản 6 Điều 18 và điểm b khoản 2 Điều 36 Nghị định số 33/2024/NĐ-CP	Khoản 2 Điều 8, khoản 4, 6 Điều 9 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
4	Cấp, cấp lại, cấp điều chỉnh, gia hạn, thu hồi theo thẩm quyền Giấy phép sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, xuất khẩu hóa chất Bảng 2, hóa chất Bảng 3 quy định tại Nghị định số 33/2024/NĐ-CP	Khoản 2, 5, 6 Điều 9 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
II	Lĩnh vực xúc tiến thương mại	
1	Đăng ký của thương nhân tổ chức khi cho thương nhân khác tham gia hội chợ, triển lãm thương mại ở nước ngoài quy định tại khoản 2 Điều 133 Luật Thương mại	Điều 12 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
2	Xác nhận hoặc không xác nhận việc thương nhân tổ chức cho thương nhân, tổ chức, cá nhân tham gia hội chợ, triển lãm thương mại tại nước ngoài (không bao gồm các hoạt động hội chợ, triển lãm thương mại trong khuôn khổ các chương trình, hoạt động xúc tiến thương mại do Thủ tướng Chính phủ quyết định) quy định tại điểm b khoản 2 Điều 29 Nghị định số 81/2018/NĐ-CP	Khoản 1 Điều 14 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
III	Lĩnh vực kinh doanh khí	
1	Cấp, cấp điều chỉnh, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG/LNG/CNG quy định tại khoản 1 Điều 44, Điều 45, khoản 2 Điều 46 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP	Khoản 1 Điều 16 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
2	Cấp, cấp điều chỉnh, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sửa chữa chai LPG quy định tại khoản 1 Điều 44, Điều 45, khoản 2 Điều 46 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP	Khoản 2 Điều 16 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
3	Cấp, cấp điều chỉnh, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất chai LPG mini quy định tại khoản 1 Điều 44, Điều 45, khoản 2 Điều 46 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP	Khoản 3 Điều 16 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025

IV	Lĩnh vực kinh doanh thuốc lá	
1	Cấp, cấp lại, cấp sửa đổi, bổ sung, thu hồi Giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá quy định tại khoản 1 Điều 14. Điều 43 Nghị định số 67/2013/NĐ-CP	Khoản 5 Điều 18 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
2	Chấp thuận nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuộn điều thuốc lá để sản xuất thuốc lá tiêu thụ trong nước quy định tại điểm d khoản 2 Điều 36 Nghị định số 67/2013/NĐ-CP	Khoản 6 Điều 18 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
3	Đồng ý bằng văn bản đối với thuê, mượn, chuyển nhượng máy móc thiết bị chuyên ngành thuốc lá của các doanh nghiệp sản xuất còn dư năng lực sản xuất sản phẩm thuốc lá và việc điều chuyển năng lực sản xuất sản phẩm thuốc lá của doanh nghiệp quy định tại điểm b khoản 3, khoản 4 Điều 21 Nghị định số 67/2013/NĐ-CP	Khoản 7 Điều 18 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
4	Nhập khẩu thuốc lá nhằm mục đích phi thương mại quy định tại khoản 3 Điều 31 Nghị định số 67/2013/NĐ-CP	Khoản 9 Điều 18 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
5	Nhượng bán, xuất khẩu, tái xuất, thanh lý máy móc thiết bị chuyên ngành thuốc lá của các doanh nghiệp sản xuất thuốc lá, chế biến nguyên liệu thuốc lá quy định tại điểm b khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 33 Nghị định số 67/2013/NĐ-CP	Khoản 10 Điều 18 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
6	Cho phép nhập khẩu máy móc, thiết bị chuyên ngành thuốc lá quy định tại khoản 2 Điều 34 Nghị định số 67/2013/NĐ-CP	Khoản 11 Điều 18 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
7	Chấp thuận nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuộn điều thuốc lá để sản xuất xuất khẩu, gia công xuất khẩu quy định tại điểm d khoản 2 Điều 36 Nghị định số 67/2013/NĐ-CP	Khoản 13 Điều 18 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
8	Cấp, cấp lại, cấp sửa đổi, bổ sung, thu hồi Giấy phép phân phối sản phẩm thuốc lá của Bộ Công Thương quy định tại điểm a khoản 1 Điều 28, Điều 43 Nghị định số 67/2013/NĐ-CP	Khoản 1 Điều 19 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
9	Chấp thuận đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ, đầu tư sản xuất thuốc lá xuất khẩu, gia công thuốc lá xuất khẩu, di chuyển địa điểm theo quy hoạch; đầu tư chế biến nguyên liệu thuốc lá; chấp thuận nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá để chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu... theo quy định khoản 4 Điều 30 Thông tư số 38/2025/TT-BCT	Khoản 4 Điều 30 Thông tư số 38/2025/TT-BCT; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
V	Lĩnh vực kinh doanh rượu	
1	Cấp, cấp sửa đổi, bổ sung, cấp lại, thu hồi Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp có quy mô từ 03 triệu lít/năm trở lên quy định tại điểm a, điểm d khoản 1 Điều 25, khoản 2 Điều 33 Nghị định số 105/2017/NĐ-CP	Khoản 1 Điều 20 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
2	Cấp, cấp sửa đổi, bổ sung, cấp lại, thu hồi Giấy phép phân	Khoản 2 Điều 20 Nghị định số

	phối rượu quy định tại điểm a, điểm d khoản 1 Điều 25, khoản 2 Điều 33 Nghị định số 105/2017/NĐ-CP	146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
VI	Lĩnh vực phát triển chợ và Quản lý chợ	
1	Chỉ đạo, tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ về phát triển và quản lý chợ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 38 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP	Điều 21 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
VII	Lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ	
1	Huấn luyện, kiểm tra, cấp, cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp quy định tại khoản 1 Điều 6, Điều 9 và điểm b khoản 1 Điều 18 Nghị định số 181/2024/NĐ-CP	Khoản 1 Điều 24 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
2	Cấp, cấp lại, cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp cho các tổ chức, doanh nghiệp sử dụng vật liệu nổ trên địa bàn quản lý, trừ các tổ chức quy định tại điểm c khoản 2 Điều 1 Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025 và các tổ chức thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng.	Khoản 3 Điều 1 Thông tư 38/2025/TT-BCT; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
3	Cấp, cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ	Khoản 3 Điều 1 Thông tư 38/2025/TT-BCT; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
4	Thực hiện chức năng quản lý nhà nước của cơ quan chuyên môn về xây dựng ở địa phương đối với công trình sản xuất, kho chứa vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ theo thẩm quyền quy định của pháp luật về xây dựng	Khoản 6 Điều 1 Thông tư 38/2025/TT-BCT; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
VIII	Lĩnh vực an toàn vệ sinh lao động	
1	Cấp, cấp lại chứng chỉ kiểm định viên thuộc thẩm quyền quản lý ngành, lĩnh vực quy định tại khoản 4 Điều 42 Nghị định số 44/2016/NĐ-CP	Khoản 1 Điều 27 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
IX	Lĩnh vực xuất nhập khẩu	
1	Gia hạn thời gian quá cảnh đối với hàng hóa quá cảnh quy định tại khoản 2 Điều 44 Luật Quản lý ngoại thương theo quy định tại khoản 2 Điều 47 Luật Quản lý ngoại thương	Khoản 5 Điều 28 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
2	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu quy định tại Điều 34 Luật Quản lý ngoại thương năm 2017 do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện theo quy định của pháp luật về xuất xứ hàng hóa	Khoản 6 Điều 28 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
3	Quản lý thực hiện cấp, thu hồi CFS đối với hàng hóa xuất khẩu quy định tại khoản 1, khoản 4 Điều 11 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP	Khoản 6 Điều 31 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
4	Cấp giấy phép kinh doanh tạm nhập tái xuất quy định tại điểm b khoản 1 Điều 13 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP	Khoản 7 Điều 31 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025

5	Điều tiết hàng hóa kinh doanh tạm nhập, tái xuất quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP	Khoản 8 Điều 31 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
6	Cấp giấy phép tạm nhập tái xuất theo hình thức khác quy định tại điểm a khoản 1 Điều 15 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP	Khoản 9 Điều 31 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
7	Cấp Giấy phép tạm xuất, tái nhập quy định tại điểm a khoản 1 và điểm a khoản 3 Điều 17 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP	Khoản 10 Điều 31 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
8	Cấp Giấy phép kinh doanh chuyển khẩu quy định tại điểm a khoản 1 Điều 18 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP	Khoản 11 Điều 31 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
9	Cấp, thu hồi, đình chỉ tạm thời hiệu lực Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất quy định tại khoản 1 Điều 26, khoản 1, khoản 2 Điều 28 và khoản 1 Điều 29 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP; quản lý sử dụng và hoàn trả số tiền ký quỹ của doanh nghiệp; tổ chức kiểm tra xác nhận điều kiện về kho, bãi của doanh nghiệp kinh doanh tạm nhập, tái xuất thực phẩm đông lạnh quy định tại Điều 30 và khoản 2 Điều 32 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP	Khoản 12 Điều 31 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
10	Cấp Giấy phép quá cảnh đối với hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu; hàng hóa tạm ngừng xuất khẩu, tạm ngừng nhập khẩu; hàng hóa cấm kinh doanh theo quy định của pháp luật quy định tại điểm b khoản 1 Điều 35 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP	Khoản 13 Điều 31 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
11	Cấp Giấy phép cho thương nhân được ký hợp đồng đại lý mua, bán hàng hóa xuất khẩu theo giấy phép quy định tại khoản 1 Điều 50 Nghị định 69/2018/NĐ-CP	Khoản 14 Điều 31 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
12	Cấp, cấp lại, cấp sửa đổi, bổ sung, gia hạn, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu hàng hóa cho thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam quy định tại Điều 6 Nghị định số 90/2007/NĐ-CP	Khoản 1 Điều 33 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
13	Cấp Giấy phép nhập khẩu sản phẩm thuốc lá để kinh doanh hàng miễn thuế theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 100/2020/NĐ-CP	Khoản 1 Điều 34 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
14	Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và thực hiện xác nhận hoặc từ chối Đơn đăng ký nhập khẩu tự động thuốc lá điều, xì gà	Khoản 1 Điều 23 Thông tư 38/2025/TT-BCT; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
15	Cấp Chứng thư xuất khẩu cho hàng dệt may xuất khẩu sang México đối với các trường hợp theo quy định tại điểm a, điểm c, khoản 3 Điều 4 Thông tư 38/2025/TT-BCT;	Điều 24 Thông tư 38/2025/TT-BCT; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025

16	Đăng ký Giấy chứng nhận hạn ngạch thuế quan xuất khẩu mặt ong tự nhiên sang Nhật Bản theo Hiệp định giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Nhật Bản về đối tác kinh tế theo quy định tại Thông tư số 28/2009/TT-BCT ngày 28/9/2009	Khoản 1 Điều 25 Thông tư 38/2025/TT-BCT; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
X	Lĩnh vực hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam và Văn phòng đại diện, chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	
1	Cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn, thu hồi Giấy phép thành lập Chi nhánh của thương nhân nước ngoài và chấm dứt hoạt động của Chi nhánh quy định tại Điều 6 Nghị định số 07/2016/NĐ-CP	Khoản 1 Điều 35 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
2	Cho ý kiến trước khi cấp, thay đổi đăng ký hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa tại các giấy tờ có liên quan theo quy định của Luật đầu tư, Luật doanh nghiệp quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP	Khoản 1 Điều 36 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
3	Xem xét, chấp thuận trong quá trình cấp Giấy phép kinh doanh, Giấy phép lập cơ sở bán lẻ quy định tại Nghị định số 09/2018/NĐ-CP (các nội dung được phân cấp tại Nghị định 146/2025/NĐ-CP)	Khoản 2, Điều 36 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
XI	Lĩnh vực an toàn thực phẩm	
1	Chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước, cơ sở kiểm nghiệm kiểm chứng; kết luận cuối cùng khi có sự khác biệt về kết quả kiểm nghiệm giữa các cơ sở kiểm nghiệm thuộc lĩnh vực được phân công quản lý quy định tại khoản 8 Điều 39 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP, Điều 25 Nghị định số 77/2016/NĐ-CP	Khoản 3 Điều 37 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
2	Chỉ định cơ quan kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu đối với các sản phẩm thuộc lĩnh vực được phân công quản lý quy định tại khoản 9 Điều 39 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP	Khoản 4 Điều 37 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
3	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương quy định tại khoản 6 Điều 39 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP	Khoản 5, Điều 37 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
XII	Chất lượng sản phẩm, hàng hóa	
1	Chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp và thừa nhận kết quả đánh giá sự phù hợp tại Điều 18 Nghị định số 132/2008/NĐ-CP	Khoản 1 Điều 38 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
2	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động đánh giá sự phù hợp đối với sản phẩm, hàng hóa, quá trình sản xuất, cung ứng dịch vụ, quá trình, môi trường thuộc trách nhiệm, quản lý nhà nước của Bộ Công Thương tại Điều 4 Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù	Khoản 1 Điều 39 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025

	hợp	
3	Cấp mới, cấp bổ sung, sửa đổi, cấp lại, cấp thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định an toàn kỹ thuật thiết bị, dụng cụ điện theo quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm hàng hóa	Điều 9 Thông tư 38/2025/TT-BCT; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
4	Cấp, cấp sửa đổi, bổ sung, cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động đánh giá sự phù hợp (hoạt động thử nghiệm, chứng nhận, giám định, kiểm định chất lượng sản phẩm, hàng hóa); Kiểm tra, giám sát hoạt động của các tổ chức đánh giá sự phù hợp đã được cấp Giấy chứng nhận; Xử lý vi phạm theo quy định pháp luật	Khoản 5 Điều 10 Thông tư 38/2025/TT-BCT; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
5	Cấp, cấp sửa đổi, bổ sung, cấp lại quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp thực hiện việc thử nghiệm, chứng nhận, giám định, kiểm định chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Kiểm tra, giám sát hoạt động của các tổ chức đánh giá sự phù hợp đã được chỉ định; Xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật	Khoản 5 Điều 10 Thông tư 38/2025/TT-BCT; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
6	Cấp thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy và quản lý hồ sơ công bố hợp quy đối với sản phẩm, hàng hóa	Khoản 5 Điều 10 Thông tư 38/2025/TT-BCT; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
XIII	Lĩnh vực điện lực	
1	Cấp giấy phép hoạt động điện lực lĩnh vực phân phối điện quy định tại điểm c khoản 1 Điều 22 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP	Khoản 1 Điều 43 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
2	Cấp giấy phép hoạt động điện lực lĩnh vực bán buôn điện, bán lẻ điện quy định tại điểm d và điểm e khoản 1 Điều 22 Nghị định số 61/2025/NĐ-CP	Khoản 2, Điều 43 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
XIV	Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng	
1	Tiếp nhận và giải quyết yêu cầu hỗ trợ thương lượng của người tiêu dùng quy định tại khoản 3 Điều 56, Điều 57, Điều 58 Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2023	Khoản 1 Điều 46 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
2	Tổ chức hoạt động khảo sát, thử nghiệm; công bố kết quả khảo sát, thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ; thông tin, cảnh báo cho người tiêu dùng về sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ trong lĩnh vực được phân công quản lý quy định tại khoản 3 Điều 75 Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2023	Khoản 2 Điều 46 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
3	Giao nhiệm vụ cho tổ chức xã hội có tôn chỉ, mục đích tham gia bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng theo quy định tại khoản 2 Điều 53 của Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2023 và quy định của luật khác có liên quan quy định tại khoản 5 Điều 75 Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2023	Khoản 3 Điều 46 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
4	Quản lý hoạt động bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng của tổ chức xã hội tham gia bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, tổ	Khoản 4 Điều 46 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ

	chức hòa giải về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng theo quy định của pháp luật quy định tại khoản 6 Điều 75 Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2023	chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
5	Tiếp nhận hồ sơ đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung quy định tại khoản 1 Điều 7 của Nghị định số 55/2024/NĐ-CP	Khoản 1 Điều 47 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
6	Tiếp nhận thông báo của tổ chức, cá nhân kinh doanh về tình hình đăng ký và áp dụng hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung theo quy định tại khoản 3 Điều 7 của Nghị định số 55/2024/NĐ-CP	Khoản 2 Điều 47 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
7	Giải quyết thủ tục thông báo chấm dứt bán hàng đa cấp quy định tại Điều 18 Nghị định số 40/2018/NĐ-CP	Khoản 1 Điều 48 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
8	Công nhận chương trình đào tạo kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp quy định tại khoản 2 Điều 35 và khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 36 Nghị định số 40/2018/NĐ-CP	Khoản 2 Điều 48 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
9	Kiểm tra, giám sát hoạt động của cơ sở đào tạo kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp quy định tại khoản 3 Điều 37 Nghị định số 40/2018/NĐ-CP	Khoản 3 Điều 48 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
10	Kiểm tra, cấp, thu hồi xác nhận kiến thức cho đầu mối tại địa phương quy định tại Điều 38 và Điều 39 Nghị định số 40/2018/NĐ-CP	Khoản 5 Điều 48 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
XV	Lĩnh vực thương mại điện tử	
1	Tiếp nhận thủ tục thông báo website thương mại điện tử bán hàng quy định tại khoản 1 Điều 53 Nghị định số 52/2013/NĐ-CP	Khoản 2 Điều 49 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
2	Tiếp nhận thủ tục thông báo ứng dụng thương mại điện tử bán hàng quy định tại khoản 3 Điều 25 Nghị định số 52/2013/NĐ-CP	Khoản 3 Điều 49 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
3	Tiếp nhận thủ tục đăng ký hoạt động đánh giá tín nhiệm website thương mại điện tử được quy định tại Điều 60 Nghị định số 52/2013/NĐ-CP	Khoản 4 Điều 49 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
XVI	Lĩnh vực dầu khí	
1	Chấp thuận các tài liệu quản lý an toàn đối với các công trình dầu khí trên địa bàn quy định tại khoản 3 Điều 4 Thông tư số 38/2025/TT-BCT	Khoản 3 Điều 4 Thông tư số 38/2025/TT-BCT; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
XVII	Giám định thương mại	
1	Đăng ký dấu nghiệp vụ của thương nhân kinh doanh dịch vụ giám định thương mại theo quy định tại khoản 1 Điều 11	Khoản 1 Điều 11 Thông tư số 38/2025/TT-BCT; Điều 14 Luật Tổ

	Thông tư số 38/2025/TT-BCT	chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
XVII I	Lĩnh vực khoáng sản	
1	Cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn trong khai thác khoáng sản	Khoản 5 Điều 7 Thông tư số 43/2025/TT-BCT ngày 04/7/2025; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
2	Cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn trong khai thác khoáng sản	Điểm d khoản 7 Điều 7 Thông tư số 43/2025/TT-BCT ngày 04/7/2025; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025
3	Thu hồi giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn trong khai thác khoáng sản	Điểm b khoản 8 Điều 7 Thông tư số 43/2025/TT-BCT ngày 04/7/2025; Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025